

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN ĐỊNH  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84/2022/HS-ST**  
Ngày 23-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Minh Chiêu.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 03/10/1973, tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu N (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Th (đã chết); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1975, có 02 con sinh năm 1998 và 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/7/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại (cháu Nguyễn Văn Đ đã chết):** Chị Lưu Thị M, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (là mẹ đẻ của bị hại). Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Vũ Văn K, sinh năm: 1972, nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Cháu Nguyễn Minh Khánh, sinh năm: 2009, nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/6/2022, Nguyễn Hữu T điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 36C-308.22 lưu thông trên tỉnh lộ 516B đi đến ngã ba thuộc thôn B, xã Y, huyện Yên Định, T điều khiển xe rẽ phải đi vào đường nhánh để đi về hướng đê sông Cầu Chày. Sau khi rẽ vào đường nhánh đi ra đê, T quan sát thấy cháu Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2010 ở thôn Bái Trá, xã Y điều khiển xe đạp đi ở phần đường bên phải cùng chiều phía trước. Lúc này, phía bên phải đường gần đầu ngã ba có đồng cát và đồng đá tràn ra lòng đường. T điều khiển xe ô tô đánh lái sang trái để tránh đồng cát và đồng đá. Khi xe ô tô đã đi qua đồng cát và đồng đá T tiếp tục điều khiển xe để vượt qua xe đạp do cháu Đ điều khiển thì mặt trước ngoài ốp nhựa phần trước chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô va chạm với mặt sau ngoài đầu mút ốp cao su tay nắm bên trái xe đạp và cháu Đ ngã xuống đường. Cháu Đ bị bánh xe ô tô tải đè qua gây đa chấn thương và tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường nối tỉnh lộ 516B với đường đê sông Cầu Chày thuộc địa phận thôn B xã Y. Đoạn đường có 2 phần, phần đầu tiếp giáp với tỉnh lộ 516B là đường nhựa rộng 7,3m, lề phía đông rộng 0,7m, lề phía tây rộng 0,73m; còn lại là phần đường bê tông rộng 4,5m, lề phía đông rộng 0,6m; lề phía tây rộng 0,55m. Chọn hướng từ đường đê sông Cầu Chày đi tỉnh lộ 516B làm hướng khám nghiệm, chọn mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn, hiện trường có các dấu vết sau:

- Dấu vết 1: Xe ô tải biển kiểm soát 36C-308.22 dừng trên đường bê tông, chiều hướng ngược chiều hướng khám nghiệm. Từ trục trước bên phải đến mép chuẩn là 1m, từ trục sau bên phải đến mép chuẩn là 1,05m.

- Dấu vết 2: Từ trục bánh sau bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-308.22 đến gót chân trái tử thi là 5,2m. Tử thi nằm sấp trên đường bê tông, đầu hướng vào lề đường, chân hướng vào lòng đường, từ đầu tử thi vào mép chuẩn là 0,25m; từ gót chân trái tử thi vào mép chuẩn là 1,3m.

- Dấu vết 3: Cách đầu tử thi (dấu vết 2) 0,9m theo hướng khám nghiệm là trục sau bánh trước xe đạp, xe đạp nằm trên lề đường bên trái theo hướng khám nghiệm, xe ngã nghiêng trái, từ trục bánh trước đến mép chuẩn là 0,2m, từ trục bánh sau đến mép chuẩn là 0,35m.

- Dấu vết 4: Cách trục bánh sau xe đạp 5m theo hướng khám nghiệm là vị trí đồng đá trên đường nhựa (ở bên trái so với hướng khám nghiệm). Kích thước đồng đá: 3,6m x 2,1m x 0,6m, trong đó phần đồng đá tràn vào lòng đường rộng 1,03m. Cạnh đồng đá là vị trí đồng cát trên đường nhựa, kích thước đồng cát 2,5m x 3,7m x 1,2m, trong đó phần đồng cát tràn vào lòng đường rộng 1,9m.

Kết quả giám định phương tiện xác định: Điểm va đầu K giữa hai phương tiện là mặt trước ngoài ốp nhựa phần trước chắn bùn bánh trước bên phải cách

mặt trước ba đờ xôc trước 84cm của xe ô tô biển kiểm soát 36C-308.22 với mặt sau ngoài đầu mút ốp cao su tay nắm bên trái xe đạp. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô biển kiểm soát 36C-308.22 ở bên trái cùng chiều và có vận tốc lớn hơn xe đạp. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước vị trí xe đạp ngã số (3) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải hướng từ ngã tư đường tỉnh lộ 516B hướng ra đê sông Cầu Chày.

Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn Đ có các dấu vết sau: Vết xước da không rõ hình, kích thước 28cm x 25 cm ở vùng ngực bụng, vết có chiều từ trước về sau, chéch từ trên xuống dưới; Vết dập rách da cơ, xây xước da bầm tụ máu không liên tục, không rõ hình trong diện 82cm x 65cm vùng mông, bẹn hai bên và cẳng chân trái, vết có nhiều chiều hướng, bờ mép vết rách nham nhở; Vết xây xước da bầm tụ máu, không rõ hình, không liên tục trong diện 25cm x 29cm tại 1/2 dưới lưng, vết có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải. Kết quả giám định xác định nguyên nhân chết của cháu Nguyễn Văn Đ là do đa chấn thương.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân trực tiếp xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Hữu T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-308.22 vượt xe đạp do cháu Nguyễn Văn Đ điều khiển đang đi cùng chiều ở bên phải phía trước khi điều kiện đường không đảm bảo an toàn cho việc vượt xe, dẫn đến va chạm với xe đạp do cháu Đ điều khiển. Hậu quả là xe đạp và cháu Đ bị ngã xuống đường, cháu Đ bị bánh xe tải đè qua gây đa chấn thương và tử vong. Hành vi của Nguyễn Hữu T vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Đối với đóng cát và đóng đá trong hiện trường vụ tai nạn giao thông, xác định là do anh Đào Ngọc Tường, sinh năm 1991 ở thôn Phác Thôn 2, xã Yên Lạc, huyện Yên Định đổ, để trái phép vật liệu xây dựng trong phạm vi đất dành cho đường bộ. Hành vi của anh Tường không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai báo hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông như nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo cùng với chủ xe ô tô là ông Vũ Văn K đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lưu Thị M đã nhận số tiền 200.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, Công an huyện Yên Định đã thu giữ 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-308.22 và 01 xe đạp màu đỏ nhãn hiệu JRIN9X. Sau khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-308.22 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vũ Văn K là chủ doanh nghiệp tư nhân K Cúc; trả lại xe đạp cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lưu Thị M (mẹ cháu Nguyễn Văn Đ).

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSYĐ ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng: Đã xử lý xong. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T thừa nhận: Vào khoảng 06 giờ ngày 13/5/2022, bị cáo Nguyễn Hữu T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-308.22 di chuyển trên đường tỉnh lộ 516B, khi đi qua địa phận thôn B, xã Y, huyện Yên Định, T điều khiển xe rẽ phải đi ra đê sông Cầu Chày. Sau khi rẽ vào đường ra đê, thì T đã điều khiển xe ô tô tải vượt xe đạp do cháu Nguyễn Văn Đ điều khiển đang di chuyển cùng chiều khi điều kiện đường không đảm bảo an toàn cho việc vượt xe, nên đã xảy ra va chạm với xe đạp do cháu Đ điều khiển, dẫn đến cháu Đ đã tử vong tại chỗ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với

kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định phương tiện, xác định điểm va và kết luận giám định nguyên nhân chết, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông nêu trên của bị cáo T đã vi phạm khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Khi điều khiển xe ô tô gây tai nạn, bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, không sử dụng rượu bia hay chất kích thích. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, quan hệ pháp luật xâm phạm và nguyên nhân phạm tội:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Vì vậy, cần thiết phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân phạm tội là do bị cáo Nguyễn Hữu T không chấp hành đầy đủ các quy định an toàn giao thông đường bộ, vượt xe không đúng quy định. Đó là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm cháu Nguyễn Văn Đ tử vong.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định

thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo cùng với chủ xe ô tô là ông Vũ Văn K đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lưu Thị M đã nhận số tiền 200.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về phân chia trách nhiệm bồi thường giữa bị cáo và ông Vũ Văn K: Hai bên đã tự thỏa thuận giải quyết xong. Ông Vũ Văn K không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-308.22 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vũ Văn K là chủ doanh nghiệp tư nhân K Cúc; trả lại xe đạp cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lưu Thị M.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành thi hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Dung**